TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 08-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Học
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Ni - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 2 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng O, sinh năm 1981; Nơi sinh: Hà Tiên, Kiên Giang; Nơi ĐKTT: Tổ 6, khu phố B, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang: Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, ấp T, xã Tiên Hải, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ, tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Mỹ D (đã chết); bị cáo có chồng tên Phạm B, hiện đang chung sống như vợ chồng với ông Trương Văn T; bị cáo có 06 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/11/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Trần Chiêu B, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Tổ 5, ấp T, xã Tiên Hải, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phan Thị L, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Tổ 5, ấp T, xã Tiên Hải, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bà Phạm Mỹ T, sinh năm 2005. Nơi cư trú: Khu phố B, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà Trần Thị Huỳnh N. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.
- Ông Nguyễn Thành Th. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.
- Ông Trương Văn T1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/11/2023, Nguyễn Hoàng O biết các thành viên trong gia đình ông Trần Chiêu B đã đi lễ nhà thờ, O lấy cần câu đi qua bên hông nhà ông B, đến cửa sổ phòng ngủ của vợ chồng ông B, phát hiện túi xách màu đen của vợ chồng ông B để cách cửa sổ khoảng 2m, O dùng cần câu đã chuẩn bị sẵn đưa vào trong phòng, móc lấy túi xách và kéo ra cửa sổ để lấy trộm tiền bên trong. Khi O kéo túi xách đến cửa sổ nhưng chưa lấy được tiền thì bị ông B và con gái ông B tên Trần Thị Huỳnh N phát hiện bắt giữ và trình báo với Công an xã Tiên Hải. Qua kiểm tra bên trong túi xách có 3.902.000 đồng và 13 thẻ cào điện thoại chưa sử dụng trị giá 470.000 đồng. Công an xã Tiên Hải đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với O, tạm giữ các vật chứng có liên quan và chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra – Công an thành phố Hà Tiên để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Nguyễn Hoàng O khai nhận trước đó với thủ đoạn tương tự như trên từ ngày 13/9/2023 đến ngày 09/11/2023 Nguyễn Hoàng O đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tiền của ông B với số tiền 22.850.000 đồng, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: ngày 13/9/2023, O lấy trộm số tiền 7.000.000 đồng, sau đó O sử dụng vào việc khám bệnh, mua thuốc và tiêu xài hết.
- Lần thứ hai: ngày 27/9/2023, O lấy trộm số tiền 6.000.000 đồng, sử dụng vào việc đi khám bệnh, mua thuốc và tiêu xài hết.
- Lần thứ ba: ngày 11/10/2023, O lấy trộm số tiền 5.000.000 đồng, dùng mua thuốc hết 2.500.000 đồng, cho con gái tên Phạm Mỹ T 800.000 đồng, số tiền còn lại O tiêu xài hết.
- Lần thứ tư: ngày 25/10/2023, O lấy trộm số tiền 3.500.000 đồng, sau đó O sử dụng vào việc khám bệnh, mua thuốc và tiêu xài hết.
- Lần thứ năm: ngày 09/11/2023 O lấy trộm số tiền 1.350.000 đồng, sau đó O sử dụng mua thuốc cho con trai và tiêu xài hết.

Tại kết luận định giá số 02/KL-HĐĐGTS ngày 18/01/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên,

tại thời điểm ngày 24/11/2023 01 túi xách bằng vải màu đen có dây đeo, bên ngoài túi xách có ghi chữ JIELSHI FASHION (đã qua sử dụng), có giá trị là 240.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 55/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: 183 (một trăm tám mươi ba) tờ tiền Việt Nam đồng mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A183 là tiền thật.

Vật chứng trong vụ án:

1. 183 tờ tiền Việt Nam đồng, trong đó 48 tờ mệnh giá là 1.000 đồng, 22 tờ mệnh giá 2.000 đồng, 20 tờ mệnh giá 5.000 đồng, 55 tờ mệnh giá 10.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 20 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 09 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 06 tờ mệnh giá 200.000 đồng, tổng cộng là 3.902.000 đồng

2. 13 thẻ cào điện thoại chưa sử dụng, gồm 06 thẻ cào mạng Vinaphone, mỗi thẻ mệnh giá 20.000 đồng và 07 thẻ cào mạng Viettel, mỗi thẻ cào mệnh giá 50.000 đồng.

3. 01 Túi xách bằng vải màu đen có dây đeo, bên ngoài túi xách có ghi chữ JIELSHI FASHION (đã qua sử dụng).

4. 01 cây cần câu màu đen không dây lưỡi, không trục máy quay, có chiều dài 159,5cm (đã qua sử dụng).

Các vật chứng từ mục số 1 đến mục 3 đã trả lại cho ông Trần Chiêu B là chủ sở hữu.

Vật chứng mục số 4 đang được bảo quản tại kho vậy chứng Chi cục thi hành án thành phố Hà Tiên.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSHT ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng O về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm n, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng O từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên trả lại tài sản là số tiền 3.902.000 đồng, 13 thẻ cào điện thoại chưa sử dụng, gồm 06 thẻ cào mạng Vinaphone, mỗi thẻ mệnh giá 20.000 đồng và 07 thẻ cào mạng Viettel, mỗi thẻ cào mệnh giá 50.000 đồng và 01 túi xách bằng vải màu đen có dây đeo, bên ngoài túi xách có ghi chữ JIELSHI FASHION (đã qua sử dụng) cho ông Trần Chiêu B là chủ sở hữu. Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 cây cần câu màu đen không dây lưỡi, không trục máy quay, có chiều dài 159,5cm (đã qua sử dụng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Chiêu B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 22.850.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường.

Về án phí buộc bị cáo Nguyễn Hoàng O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị L, người làm chứng bà Trần Thị Huỳnh N, ông Nguyễn Thanh Th có đơn xin vắng mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Mỹ T, người làm chứng Trương Văn T1 được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ điều 292, 293 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo quy định.

[3] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ ngày 13/9/2023 đến ngày 24/11/2023 Nguyễn Hoàng O lợi dụng lúc cả gia đình ông Trần Chiêu B đi vắng, đã lén lút dùng thủ đoạn tương tự nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Trần Chiêu B 06 lần, trong đó có 05 lần bị cáo trộm của ông B số tiền từ 2.000.000 đồng trở lên, tổng giá trị tài sản 27.462.000 đồng. Do đó hành vi của Nguyễn Hoàng O đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:….”

Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng O về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là hàng xóm ờ gần nhà bị hại, do đó bị cáo biết được thói quen sinh hoạt của gia đình bị hại. Bị cáo theo dõi lợi dụng các thành viên trong gia đình của bị hại vắng nhà và liên tục thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của bị hại. Bị cáo 06 lần thực hiện hành vi pham tội, trong đó có 05 lần lấy trộm của bị hại số tiền từ 2.000.000 đồng trở lên, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng không chứng minh được bị cáo đều lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính. Hành vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm, nhưng với bản chất tham lam, lười lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang (nay là thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang) xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày 26/6/2018 về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong ngày 26/6/2020, do đó bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo 06 lần thực hiện hành vi pham tội, trong đó có 05 lần trộm của ông B số tiền từ 2.000.000 đồng trở lên, đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phạm tội 02 (hai) lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang mang thai, nuôi con nhỏ nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Áp dụng hình phạt: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Chiêu B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 22.850.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường.

[8] Xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên trả lại tài sản là số tiền 3.902.000 đồng, 13 thẻ cào điện thoại chưa sử dụng, gồm 06 thẻ cào mạng Vinaphone, mỗi thẻ mệnh giá 20.000 đồng và 07 thẻ cào mạng Viettel, mỗi thẻ cào mệnh giá 50.000 đồng và 01 túi xách bằng vải màu đen có dây đeo, bên ngoài túi xách có ghi chữ JIELSHI FASHION (đã qua sử dụng) cho ông Trần Chiêu B là chủ sở hữu. Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 cây cần câu màu đen không dây lưỡi, không trục máy quay, có chiều dài 159,5cm (đã qua sử dụng).

[9] Đối với Phạm Mỹ T là con ruột của bị cáo Nguyễn Hoàng O và được O cho số tiền 800.000 đồng nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không có cở sở xử lý.

[10] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dấn sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 30, Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng O phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng O 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng O bồi thường số tiền 22.850.000 đồng (hai mươi hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) cho bị hại cho ông Trần Chiêu B.

3. Xử lý vật chứng:

Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên trả lại tài sản là số tiền 3.902.000 đồng (ba triệu chín trăm lẻ hai nghìn đồng); 13 (mười ba) thẻ cào điện thoại chưa sử dụng gồm 06 (sáu) thẻ cào mạng Vinaphone, mỗi thẻ mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) và 07 (bảy) thẻ cào mạng

Viettel, mỗi thẻ cào mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng); 01 túi xách bằng vải màu đen có dây đeo, bên ngoài túi xách có ghi chữ JIELSHI FASHION (đã qua sử dụng) cho chủ sở hữu là ông Trần Chiêu B.

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 01 cây cần câu màu đen không dây lưỡi, không trục máy quay, có chiều dài 159,5cm (đã qua sử dụng).

4. Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), án phí dân sự sơ thẩm 1.142.500 đồng (một triệu một trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng), tổng cộng là 1.342.500 đồng (một triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hoàng O, bị hại Trần Chiêu B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Thị L, Phạm Mỹ Tiên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Phương